

Bản án số: 34/2021/HS-ST
Ngày: 26-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÊ THỊ DIỄM**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **QUÁCH TRUNG SƠN**

Ông **ĐỖ DUY HÙNG**

- Thư ký phiên tòa: Ông **LƯƠNG THẾ VINH** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông **ĐINH VĂN THÔNG** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34A/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Tuấn K**, sinh năm 1993 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Đ(1974) và bà Nguyễn Thị Mỹ P(1971); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Có vợ Phạm Thị Kim K (1997) và 01 con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học đến lớp 06 thì nghỉ học, ở nhà phụ giúp gia đình đến ngày phạm tội. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/11/2020, chuyển tạm giam từ ngày 02/12/2020 tại Nhà tạm giữ Công an huyện C. Hiện bị cáo Lê Tuấn K đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

2. Họ và tên: **Huỳnh Tấn H**, sinh năm 1995 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn U(1968) và bà Trần Thị V(1966); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Có vợ Nguyễn Thị Yến M(1996) và 01 con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học đến lớp 09 thì nghỉ học, ở nhà phụ giúp gia đình đến ngày phạm tội. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/11/2020, chuyển tạm giam từ ngày 02/12/2020 tại Nhà tạm giữ Công an huyện C. Hiện bị cáo Huỳnh Tấn H đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông **Lê Văn Đ**, sinh năm 1974. Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)
2. Bà **Trần Thị V**, sinh năm 1966. Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)
3. Ông **Nguyễn Thiện T**, sinh năm 1975. Nơi cư trú: ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

Người chứng kiến:

1. Chị **Mai Yến T**, sinh năm 1972. Nơi cư trú: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Vắng mặt).
2. Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1956. Nơi cư trú: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 26/11/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có người sử dụng ma túy tại phòng số 3 của căn nhà hoang đối diện Trạm dừng chân Phúc Lộc ở ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C và Công an xã T tiến hành kiểm tra, phát hiện Lê Tuấn K và Huỳnh Tấn H đang sử dụng ma túy. Qua kiểm tra thu giữ trên nền gạch trong phòng số 3 một bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong có chứa tinh thể trong suốt và một đoạn ống nhựa hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt. Theo lời trình bày của K và H tinh thể trong suốt là ma túy, cả hai mua về để sử dụng nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ toàn bộ tang vật.

Theo kết luận giám định số 241/KLGD-PC09 ngày 27/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Mẫu tinh thể trong suốt được niêm phong bên trong bao thư (ký hiệu 1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1995 gam loại Methamphetamine;
- Mẫu tinh thể trong suốt được niêm phong bên trong bao thư (ký hiệu 2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0653 gam loại Methamphetamine.

Sau giám định, Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định: các mẫu tinh thể trong suốt ký hiệu M1, M2 còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 0,0961 gam và 0,0458 gam được niêm phong trong hai bì thư ký hiệu lần lượt số: 241/1 và 241/2.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: chai nhựa, đoạn ống nhựa và đoạn ống thủy tinh dạng phễu chứa tinh thể trong suốt. Đoạn ống thủy tinh được niêm phong trong bao thư có chữ ký, ghi rõ họ tên Huỳnh Tấn H, Lê Tuấn K, Nguyễn Thị T, Mai Yến T, Lê Minh H, đóng dấu tròn đỏ có nội dung Công an xã T, Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang (ký hiệu 1);
- 01 gói thuốc lá hiệu Jet, bên ngoài vỏ gói thuốc lá có 01 đoạn ống nhựa hàn kín có chứa tinh thể trong suốt. Đoạn ống nhựa chứa tinh thể trong suốt được niêm phong trong bao thư có chữ ký ghi rõ họ tên Huỳnh Tấn H, Nguyễn Thị T, Mai Yến T, Lê Tuấn K, Lê Minh H được đóng dấu tròn đỏ có nội dung Công an xã T, Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang (ký hiệu 2);

- Số tiền 1.260.000 đồng;
- 02 quẹt gas;
- ½ lưỡi lam;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone;
- 01 điện thoại hiệu Nokia;
- 01 điện thoại hiệu Oppo bị bể màn hình;
- 01 xe mô tô biển số 63D1-022.37;
- 01 xe mô tô không biển số loại Wave, có số khung HDCH094UM120190 và số máy L152FMH00120190.

Quá trình điều tra, Lê Tuấn K và Huỳnh Tấn H khai nhận: Lê Tuấn K và Huỳnh Tấn H là bạn bè chơi chung. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 26/11/2020, K điều khiển xe mô tô không biển số đến đầu lộ C ở ấp Hòa P, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang thì gặp H đang điều khiển xe mô tô biển số 63D1-022.37. K rủ H hùn tiền mua ma túy về sử dụng, H đồng ý nên đưa cho K số tiền khoảng 60.000 đồng. Do xe mô tô của K không có biển số nên K lấy xe mô tô biển số 63D1-022.37 để điều khiển đến thị trấn C mua ma túy của người tên T (không rõ họ và địa chỉ) với giá 120.000 đồng. Riêng H điều khiển xe mô tô không biển số đến căn nhà hoang đối diện Trạm dừng chân Phúc Lộc ở ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang đợi K mua ma túy về cùng sử dụng. H đi vào bên trong nhà hoang và lượm được một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ cùng ngày, sau khi mua ma túy K điều khiển xe mô tô biển số 63D1-022.37 đến phòng số 3 của căn nhà hoang. K dùng lưỡi lam cắt đoạn ống nhựa chứa ma túy bỏ vào ống thủy tinh dạng phễu để cùng sử dụng với H. Số ma túy còn lại bên trong ống nhựa, K dùng quẹt gas để hàn kín ống nhựa lại và để vào gói nylon bên ngoài gói thuốc lá hiệu Jet. Trong lúc, H đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Đối với xe mô tô không biển số loại Wave, có số khung HDCH094UM120190, số máy L152FMH00120190 là của anh Lê Văn Đ (cha của K) và xe mô tô biển số 63D1-022.37 là của bà Trần Thị V (mẹ của H). Tuy nhiên, do K và H tự ý lấy xe để đi mua ma túy về sử dụng, anh Đ và bà V không biết nên ngày 09/02/2021, Cơ quan điều tra trao trả hai xe mô tô nói trên cho anh Đ và bà V.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSCB ngày 15/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố các bị cáo Lê Tuấn K và Huỳnh Tấn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố các bị cáo Lê Tuấn K và Huỳnh Tấn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38, điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Lê Tuấn K từ 15-18 tháng tù, bị cáo Huỳnh Tấn H từ 12-15 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Lê Tuấn K và Huỳnh Tấn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Vào khoảng 11 giờ ngày 26/11/2020, tại phòng số 3 của căn

nhà hoang đối diện Trạm dừng chân Phúc Lộc ở ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, các bị cáo Lê Tuấn K và Huỳnh Tấn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật với tổng khối lượng ma túy là 0,2648 gam, loại Methamphetamine. Đây là số ma túy do K và H cùng hùn tiền mua về sử dụng, sau đó thống nhất cất giữ để sử dụng tiếp.

Lời nhận tội của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo K và bị cáo H đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, nó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân các bị cáo đã có vợ con và là con duy nhất trong gia đình nhưng không biết làm ăn chăm lo kinh tế gia đình khi có điều kiện thì mua ma túy về để sử dụng. Các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là ảnh hưởng đến sức khỏe mình, suy yếu nòi giống và có thể dẫn đến hành vi phạm tội khác nhưng các bị cáo vẫn bất chấp, không sợ bị phát hiện. Do đó, cần phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo là cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho những ai đang có tư tưởng phạm tội như các bị cáo.

Xét tính chất, vai trò, mức độ phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy trong vụ án này do hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này hai bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Do đó khi lượng hình cần phân tích vai trò của từng bị cáo khi tham gia vụ án để có cơ sở quyết định hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với Lê Tuấn K bị cáo là người rủ rê và là người thực hiện tội phạm. Bị cáo là người chủ động khởi xướng bị cáo H hùn tiền mua ma túy về sử dụng, đồng thời bị cáo trực tiếp đi mua ma túy về để sử dụng cùng với bị cáo H. Do đó khi lượng hình cần tuyên bị cáo một mức hình phạt cao hơn đối với bị cáo H trong vụ án này là đúng quy định.

Đối với Huỳnh Tấn H bị cáo là người thực hiện tội phạm. Khi nghe bị cáo K rủ hùn tiền mua ma túy thì bị cáo đồng ý và đưa tiền cho K đi mua ma túy về cùng sử dụng. Do đó khi lượng hình cần tuyên phạt bị cáo H mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhưng thấp hơn bị cáo K là phù hợp.

Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Đối với đối tượng tên T là người bán ma túy cho K, hiện tại do chưa xác định được họ và địa chỉ cụ thể của T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục tiến hành xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 chai nhựa, 01 đoạn ống nhựa, 01 gói thuốc lá hiệu Jet, Mẫu tinh thể trong

suốt ký hiệu M1, M2 còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 0,0961 gam và 0,0458 gam được niêm phong trong hai bì thư ký hiệu lần lượt số 241/1 và 241/2, 02 hột quet ga, 1/2 lưỡi lam là vật cấm tàng trữ, vật dùng để sử dụng ma túy và vật không giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone (không khởi động được) và tiền Việt Nam 1.260.000đồng là tài sản cá nhân của bị cáo K không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo K

- Đối với 01 điện thoại hiệu Nokia (không khởi động được) và 01 điện thoại hiệu Oppo bị bể màn hình (không khởi động được) là tài sản cá nhân của bị cáo H không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo H.

[5] Về án phí: Các bị cáo Lê Tuấn K và Huỳnh Tấn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ các Điều 106, 135, khoản 2 Điều 136, 331, 332, 333, 334 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Tuấn K và Huỳnh Tấn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Tuấn K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 26 tháng 11 năm 2020.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Tấn H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 26 tháng 11 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa, 01 đoạn ống nhựa, 01 gói thuốc lá hiệu Jet, Mẫu tinh thể trong suốt ký hiệu M1, M2 còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 0,0961 gam và 0,0458 gam được niêm phong trong hai bì thư ký hiệu lần lượt số 241/1 và 241/2, 02 hột quet ga, 1/2 lưỡi lam.

- Trả lại cho bị cáo Lê Tuấn K tiền Việt Nam 1.260.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone (không khởi động được).

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Tấn H 01 điện thoại hiệu Nokia (không khởi động được) và 01

điện thoại hiệu Oppo bị bể màn hình (không khởi động được).

3. Về án phí:

Các bị cáo Lê Tuấn K và Huỳnh Tấn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Tuấn K, bị cáo Huỳnh Tấn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn Đ, bà Trần Thị V và ông Nguyễn Thiện T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Diễm